

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 15/12/2025, VN30-Index diễn biến giằng co đồng thời xuất hiện mẫu hình nền gần giống Doji kèm theo khối lượng giao dịch sụt giảm và nằm dưới mức trung bình 20 phiên cho thấy tâm lý phân vân của nhà đầu tư.

Hiện tại, chỉ số đang kiểm tra lại đường SMA 100 ngày trong khi chỉ báo MACD tiếp tục giảm và tiến về gần mức 0 sau khi cho tín hiệu bán.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTTL NGÀY 15/12/2025

Các hợp đồng tương lai VN30 đồng loạt giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 15/12/2025. Cụ thể, VN30F2512 (F2512) giảm 0.13%, còn 1,868.5 điểm; 411I1G1000 (I1G1000) giảm 0.16%, còn 1,867 điểm; hợp đồng 411I1G3000 (I1G3000) giảm 0.47%, còn 1,863.1 điểm; hợp đồng 411I1G6000 (I1G6000) giảm 0.62%, còn 1,858.4 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,869.84 điểm.

Ngoài ra, các hợp đồng tương lai VN100 đồng loạt giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 15/12/2025. Cụ thể, 411I2FC000 (I2FC000) giảm 0.43%, còn 1,768.4 điểm; 411I2G1000 (I2G1000) giảm 0.12%, còn 1,777.8 điểm; hợp đồng 411I2G3000 (I2G3000) giảm 0.69%, còn 1,767.6 điểm; hợp đồng 411I2G6000 (I2G6000) giảm 0.58%, còn 1,752.3 điểm. Chỉ số cơ sở VN100-Index kết phiên ở mức 1,765.08 điểm.

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Khối lượng giao dịch F2512 đạt 293,777 hợp đồng được khớp lệnh, giảm 5.05% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch của G1000 đạt 1576 hợp đồng. Khối ngoại quay lại mua ròng với tổng khối lượng trong phiên giao dịch ngày 15/12/2024 đạt 146 hợp đồng.

Về xu hướng, F1M hiện tại đang giao dịch thấp hơn giá trung bình OI 20 điểm. Theo thống kê, Tụ doanh nắm 6111 hợp đồng SHORT. NĐTNN nắm giữ 4270 hợp đồng Long.

Hiện tại F1M giao dịch thấp hơn trung bình OI 20 điểm cho thấy xu hướng Long đang mất ưu thế và vị thế Short lấy lại vị thế. Ưu tiên giao dịch vị thế Long nếu F1M vẫn tiếp tục quay lại giao dịch cao hơn trung bình giá OI tháng hiện tại.

Chiến lược giao dịch trong phiên:

- Vị thế **LONG** khuyến nghị quan sát và lấy vị thế quanh vùng 1885 - 1890
- Vị thế **SHORT** được duy trì quan sát và chưa vội lấy vị thế mới

(Lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
VN30F2512	1868.5	-2.5	293,777	18/12/2025	35,782
4111G1000	1867	-3	4,001	15/01/2026	5,103
4111G3000	1863.1	-8.8	114	19/03/2026	474
4111G6000	1858.4	-11.6	99	18/06/2026	292

Nguồn: BT Research

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-1.34	3.97	-5.31
VN30F2M - VN30	-2.84	2.97	-5.81
VN30F2M - VN30F1M	-1.5	-1	-0.50
VN30F1Q - VN30F1M	-5.4	0.9	-6.30
VN30F1Q - VN30F2M	-3.9	1.9	-5.80
VN30F2Q - VN30F1M	-10.1	-1	-9.10
VN30F2Q - VN30F2M	-8.6	0	-8.60
VN30F2Q - VN30F1Q	-4.7	-1.9	-2.80

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
Long	N/A	N/A	N/A
Long	1885	1935 / 1940	<1880, hỗ trợ 2

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên

Kháng cự gần	1,945 – 1,960
Kháng cự xa	1,985 – 1,992
Hỗ trợ gần	1,865 – 1,870
Hỗ trợ xa	1,850 – 1,860

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

• Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian đầu tháng chưa rõ xu hướng.

- Vị thế **Long** khuyến nghị quan sát và lấy vị thế quanh vùng 1885 - 1890.
- Vị thế **Short** được duy trì quan sát và chưa vội lấy vị thế mới

• Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế quan đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



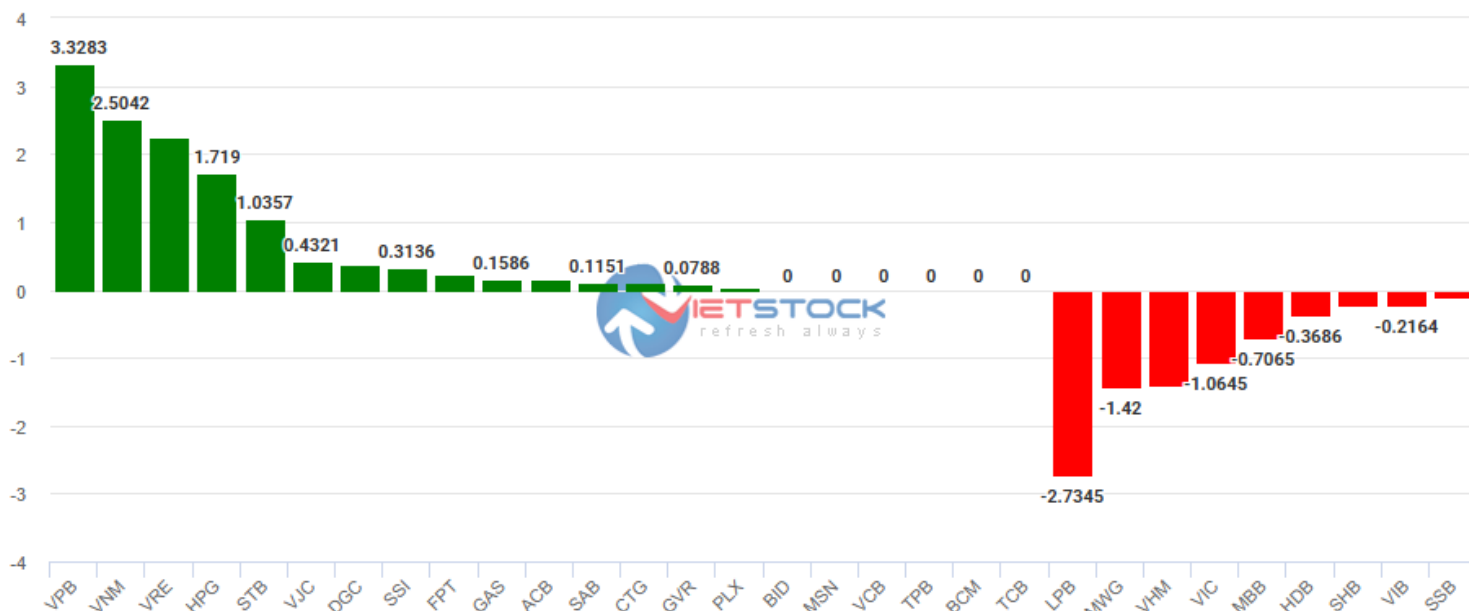
Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index



Top cổ phiếu đóng góp tăng: **12.8471** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-8.2585**

Nguồn: fwt.vietstock.com

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH (Triệu CP)	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
VPB	Ngân hàng	27,500	(+3.58%)	7,933,923,601	57,534,830,473,552	4.98	0.1783	3.3283
VNM	Thực phẩm	62,000	(+2.99%)	2,089,955,445	51,830,895,036,000	4.49	0.1341	2.5042
VRE	Bất động sản	28,900	(+5.28%)	2,272,318,410	26,268,000,819,600	2.27	0.12	2.2411
HPG	Tài nguyên cơ bản	26,250	(+0.96%)	7,675,465,855	110,814,538,281,563	9.59	0.0921	1.719
STB	Ngân hàng	46,800	(+1.74%)	1,885,215,716	36,837,435,577,312	3.19	0.0555	1.0357
VJC	Du lịch và Giải trí	186,000	(+0.54%)	591,611,334	49,517,868,655,800	4.29	0.0231	0.4321
DGC	Hóa chất	93,000	(+1.09%)	379,778,413	21,191,635,445,400	1.83	0.02	0.3732
SSI	Dịch vụ tài chính	28,400	(+1.07%)	2,075,914,794	18,137,807,293,024	1.57	0.0168	0.3136
FPT	Công nghệ thông tin	93,800	(+0.11%)	1,703,507,121	134,611,819,214,790	11.65	0.0128	0.2393
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	62,100	(+1.31%)	2,412,949,756	7,492,208,992,380	0.65	0.0085	0.1586
ACB	Ngân hàng	23,550	(+0.21%)	5,136,656,599	45,190,718,815,277	3.91	0.0082	0.1533
SAB	Thực phẩm	50,500	(+1%)	1,282,562,372	7,124,633,976,460	0.62	0.0062	0.1151
CTG	Ngân hàng	49,700	(+0.40%)	5,369,991,748	17,594,630,287,549	1.52	0.0061	0.1137
GVR	Hóa chất	25,600	(+1.19%)	4,000,000,000	4,096,000,000,000	0.35	0.0042	0.0788
PLX	Dầu khí	33,900	(+0.59%)	1,270,592,235	4,307,307,676,650	0.37	0.0022	0.0411
BID	Ngân hàng	37,000	0.00%	7,021,361,917	4,567,115,072,532	0.40	0	0
MSN	Thực phẩm	73,500	0.00%	1,445,915,457	63,764,871,653,700	5.52	0	0
VCB	Ngân hàng	56,800	0.00%	8,355,675,094	22,944,650,385,424	1.99	0	0
TPB	Ngân hàng	16,350	0.00%	2,641,956,196	10,441,549,185,167	0.90	0	0
BCM	Bất động sản	65,300	0.00%	1,035,000,000	2,703,420,000,000	0.23	0	0
TCB	Ngân hàng	32,000	0.00%	7,064,851,739	54,648,041,171,513	4.73	0	0
SSB	Ngân hàng	17,200	(-0.58%)	2,845,000,000	11,828,571,150,000	1.02	-0.0059	-0.1109
VIB	Ngân hàng	17,150	(-0.87%)	3,404,005,710	15,394,462,643,218	1.33	-0.0116	-0.2164
SHB	Ngân hàng	15,900	(-0.63%)	4,593,703,838	22,470,722,473,595	1.94	-0.0123	-0.2288
HDB	Ngân hàng	30,000	(-0.66%)	3,495,060,732	34,561,781,813,565	2.99	-0.0197	-0.3686
MBB	Ngân hàng	23,750	(-1.04%)	8,054,999,909	42,039,547,962,565	3.64	-0.0378	-0.7065
VIC	Bất động sản	142,900	(-0.76%)	3,853,015,512	86,680,315,160,539	7.50	-0.057	-1.0645
VHM	Bất động sản	92,500	(-1.70%)	4,107,412,004	51,268,511,263,328	4.44	-0.0754	-1.4083
MWG	Bán lẻ	77,700	(-1.02%)	1,478,456,763	86,157,067,863,825	7.46	-0.0761	-1.42
LPB	Ngân hàng	42,800	(-3.17%)	2,987,282,100	53,382,940,236,747	4.62	-0.1465	-2.7345

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và đầu tư

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Phân tích viên

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn

Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn